TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **191/**2025/HNGĐ-ST
Ngày: 30/5/2025
V/v tranh chấp "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ - TỈNH AN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Phong Phi**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hữu Danh

Bà Dương Thị Thuý Duy

- ***Thư ký phiên toà***: Bà **Triệu Thị Bình** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Ngọc Trà Mi -** Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú. Tòa án nhân dân huyện An Phú mở xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 86/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2025 về việc "*Xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2025/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Tống Thị Ý, sinh năm 1985; cư trú: Tổ 26, khóm Phước Quản, thị trấn Đa Phước, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (có đơn vắng mặt)

Bị đơn: Ông Giáp Văn Mỹ, sinh năm 1982; cư trú: Tổ 26, khóm Phước Quản, thị trấn Đa Phước, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Ý nộp đơn xin ly hôn với ông Mỹ với nội dung như sau:

Hôn nhân giữa ông, bà được hình thành là do mai mối và tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn. Cuộc sống chung thời gian đầu tương đối hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên tranh cãi, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống gia đình. Nay bà xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà xin ly hôn với ông Mỹ.

Về quan hệ con chung: Có 02 con chung tên Giáp Thị Huỳnh Như, sinh ngày 27/9/2006 và Giáp Thị Huỳnh Nhị, sinh ngày 12/10/2009, hiện nay cháu Như đã trưởng thành, tự nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, cháu Nhị đang sống cùng bà Ý. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn, bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dạy cháu Nhị và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Giáp Văn Mỹ trình bày: Ông đồng ý ly hôn nếu Tòa án giải quyết xong vấn đề tài sản chung, nợ chung của vợ chồng. Về con chung: Ông thống nhất với trình bày của bà Ý, nếu Tòa án giải quyết ly hôn ông đồng ý cho bà Ý tiếp tục được nuôi dạy con chung và không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Ông yêu cầu chia các tài sản chung của vợ chồng là nhà, đất, xe, …và yêu cầu bà Ý có trách nhiệm cùng trả các khoản nợ chung.

Cháu Giáp Thị Huỳnh Nhị có biên bản ghi nhận ý kiến: Nếu Tòa án giải quyết ly hôn, cháu có nguyện vọng được tiếp tục sống với mẹ, không yêu cầu gì về cha.

Tòa án ban hành Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ số 61/2025 ngày 10/4/2025, yêu cầu ông Giáp Văn Mỹ làm đơn yêu cầu chia tài sản chung và cung cấp các tài liệu, chứng cứ liên quan đến tài sản chung, nợ chung để có cơ sở giải quyết vụ án nhưng đến nay ông không cung cấp và phản hồi văn bản đến Tòa án.

Về tài liệu chứng cứ: Các tài liệu chứng cứ các đương sự giao nộp đã được thẩm tra và công khai trong quá trình hòa giải, các đương sự không có ý kiến gì về các tài liệu chứng cứ và tại phiên tòa không ai giao nộp bổ sung thêm tài liệu chứng cứ khác.

Chứng cứ mà Tòa án thu thập được:

Về tình trạng hôn nhân:

Bà Giáp Thị Huỳnh Như – con chung của bà Ý và ông Mỹ cho biết hôn nhân giữa ông bà phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng cự cãi, ông Mỹ thường xuyên có hành vi bạo lực gia đình đối với vợ và các con. Khoảng tháng 7/2024 hai chị em đã về nhà ngoại sống nhưng ông Mỹ vẫn vào tận nhà đánh hai chị em do hai chị em phát hiện và nghi ngờ ông phát sinh tình cảm với người phụ nữ khác.

Theo Biên bản xác minh ngày 22/4/2025, đại diện Ban nhân dân khóm Phước Quản cho biết việc mâu thuẫn giữa ông Mỹ và bà Ý Ban khóm không nắm rõ và chưa nhận được trình báo. Tuy nhiên, theo Biên bản xác minh ngày 22/4/2025 tại Công an thị trấn Đa Phước thể hiện Công an có nhận được đơn trình báo của bà Ý về việc ông Mỹ có hành vi bạo lực gia đình nhưng đến nay vẫn chưa làm việc được với ông Mỹ. Ngoài ra, theo thông tin Công an nắm

được mâu thuẫn giữa bà Ý và ông Mỹ chỉ là mâu thuẫn, cự cãi nhỏ giữa vợ chồng.

Tại phiên tòa ông Mỹ không đồng ý ly hôn nhưng không thể hàn gắn với vợ được vì mâu thuẫn giữ vợ ông va gia đình ông là nghiêm trọng.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về tuân thủ pháp luật của Thẩm phán trong ghi lời khai, thủ tục xét xử, xác định quan hệ tranh chấp, tư cách người tham gia tố tụng…là hoàn toàn phù hợp với pháp luật tố tụng dân sự. Đối với thành phần Hội đồng xét xử không có thành viên nào thuộc đối tượng phải thay đổi, việc xét hỏi tại phiên tòa, thời hạn xét xử cũng như thủ tục xét xử vắng mặt được đảm bảo.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về nội dung: Căn cứ hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy hôn nhân giữa bà Ý và ông Mỹ có mâu thuẫn vợ chồng và không thể hàn gắn được, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hôn nhân giữa bà Ý và ông Mỹ là do tự tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Thành A, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp là hôn nhân hợp pháp; bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn huyện An Phú, nên yêu cầu xin ly hôn của bà Ý được tòa án thụ lý, giải quyết là đúng quy định tại Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa hai người hình thành là do mai mối, tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng thời gian sau phát sinh mâu thuẫn và ly thân nhau. Nay bà Ý xin ly hôn do tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Ông Mỹ cũng đồng ý ly hôn nếu Tòa án giải quyết xong vấn đề tài sản chung và nợ chung của vợ chồng.

Mặc dù Tòa án đã động viên và hòa giải nhưng bà Ý vẫn cương quyết xin được ly hôn với ông Mỹ. Xét nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn ngay từ ban đầu là do bất đồng quan điểm, thường hay gây nhau, bỏ mặc nhau, không quan tâm, dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn ông bà tuy mới phát sinh nhưng cả hai không có giải pháp hàn gắn, gia đình hai bên để ông bà tự quyết định và nhìn nhận mâu thuẫn của ông bà dù có quay lại chung sống cũng không hạnh phúc. Hiện tại bà Ý xác định là không còn tình cảm với ông Mỹ và mâu thuẫn đã thật sự trầm trọng không có tiếng nói chung không thể tiếp tục chung sống với ông Mỹ. Việc vợ chồng ông bà có phát sinh mâu thuẫn trong quá trình chung sống phù hợp với xác minh của Tòa án.

Trong thời gian dài hai người không quan tâm nhau, căn cứ khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân gia đình, thì ông bà đã vi phạm nghĩa vụ của vợ chồng

được quy định tại Điều 19 luật hôn nhân và gia đình 2014 "Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình", do đó Tòa án nhận thấy cả hai vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó Tòa án giải quyết cho ly hôn là có căn cứ.

[3] Về quan hệ con chung: Trong quá trình chung sống bà Ý và ông Mỹ có 02 con chung tên Giáp Thị Huỳnh Như, sinh ngày 27/9/2006 và Giáp Thị Huỳnh Nhị, sinh ngày 12/10/2009, hiện nay cháu Như đã trưởng thành, tự nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, cháu Nhị đang sống cùng bà Ý. Sau khi ly hôn bà yêu cầu nuôi cháu Nhị và không yêu cầu cấp dưỡng.

Xét thấy từ lúc ly thân cho đến nay cháu Nhị được bà Ý nuôi dưỡng, chăm sóc, phát triển tốt, việc thay đổi chỗ ở, hoàn cảnh sống đột ngột sẽ ảnh hưởng đến tâm sinh lý và sự phát triển của cháu sau này, quan trọng hơn cháu Nhị có nguyện vọng được tiếp tục sống cùng bà Ý nên theo quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình giao cháu Nhị cho bà Ý tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với hoàn cảnh và quy định của pháp luật.

Theo quy định của pháp luật bên không nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho bên nuôi con. Tuy nhiên, bà Ý không yêu cầu ông Mỹ cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện của bà.

Hội đồng xét xử cũng giải thích cho bà Ý biết: Bà Ý cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông Mỹ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[4] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Bà Ý không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông Mỹ có yêu cầu nhưng không làm đơn và cung cấp tài liệu chứng cứ theo yêu cầu nên Tòa án không giải quyết nếu sau này có tranh chấp thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Bà Ý là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm. Ông Mỹ không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, các Điều 227, 228, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: **Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tống Thị Ý**

Về hôn nhân: Bà Tống Thị Ý được ly hôn với ông Giáp Văn Mỹ.

Về con chung: Giao cháu Giáp Thị Huỳnh Nhị, sinh ngày 12/10/2009 cho bà Tống Thị Ý nuôi dạy.

Công nhận sự tự nguyện của bà Ý không yêu cầu ông Mỹ cấp dưỡng nuôi con chung. Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định sẽ có thay đổi khi có yêu cầu chính đáng của một hoặc cả hai bên.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Ông Mỹ cùng các thành viên trong gia đình (nếu có) phải tôn trọng quyền được nuôi con của bà Ý. Ngược lại, bà Ý cùng các thành viên trong gia đình (nếu có) không được cản trở ông Mỹ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bà Tống Thị Ý phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được chuyển từ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010412 ngày 21/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú (bà Ý đã nộp đủ).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/5/2025) các đương sự được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo đối với người vắng mặt được tính kể từ ngày tống đạt hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TA Tỉnh;
- VKS huyện;
- CC THADS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

Nguyễn Phong Phi